

Mặt trận Ngôn Từ

Cảnh giác trước sự xâm nhập ngôn từ sai trái của cộng sản Việt Nam

Ngôn từ là một phần quan trọng của văn hoá. Miền Nam chúng ta kế thừa một nền văn hoá cổ truyền, nhân bản và hữu lý. Ngôn từ dùng trong đại chúng hay văn học đều mang tính chất thanh cao và đúng lẽ luật. Sau khi cộng sản chiếm miền Nam, họ đem vào nhiều từ ngữ, cách dùng chữ, đặt câu quái dị, do các cán bộ lãnh đạo của họ từ cao đến thấp, hầu hết thất học và u mê. Chế độ cộng sản chỉ biết áp bức chứ không có khả năng xây dựng. Đặc biệt về văn hoá, họ như đoàn quân man rợ, đã triệt hạ cả một nền tảng văn hoá dân tộc; ngôn từ cũng không là ngoại lệ.

Từ khi có việc giao thương, qua lại giữa VN và Hoa Kỳ, cùng sự phát triển truyền thông, những người từ VN mới qua sau này đã du nhập vào cộng đồng những ngôn từ quái dị của VC mà đã có nhiều người Việt tỵ nạn bắt đầu tiêm nhiễm. Hiện nay, đọc trên đa số báo chí hải ngoại, chúng tôi rất buồn khi thấy hiện tượng này tràn lan. Các bài báo trên các đài lớn như RFA, RFI, BBC, VOA không thiếu những từ ngữ VC. Do việc các đài này tuyển mộ các nhân viên từ VN qua.

Ngôn ngữ VN biến thể một cách đáng báo động. Nếu không ngăn chặn thì rồi đây, chúng ta sẽ nghe hàng ngày những quái dị đó. Thế là một lần chạy từ Bắc vào Nam, một lần nữa từ VN ra hải ngoại, nay chúng ta đang bị chúng đuổi theo đến tận xứ sở tự do. Vì thế, nhiệm vụ của bất cứ người Việt nào cũng là bảo tồn văn hoá, ngôn ngữ truyền thống.

Khái niệm về Ngôn Ngữ và Từ Ngữ

Các nhà ngôn ngữ học phân biệt hai loại ngôn ngữ: Sinh ngữ và Tử ngữ.

Tử ngữ là những ngôn ngữ đã từng có, từng được sử dụng; nhưng nay không còn thịnh hành nữa mà chỉ còn trong các trang sử, các trang sách cổ; coi như đã chết. Ví dụ: chữ Latin, chữ cổ Irish, chữ Nôm của Việt Nam...

Sinh ngữ, nói nôm na là ngôn ngữ sống, đang được sử dụng. Sinh ngữ cũng có những quy luật chung. Quy luật này có thể do một viện hàn lâm soạn thảo, có thể do các thành viên ưu tú như giới văn học, báo chí, và cũng có thể do người sử dụng nó mặc nhiên chấp nhận sau một thời gian thử thách. Sinh ngữ cũng thay đổi theo hoàn cảnh sống của con

người trong xã hội, thay đổi theo sự tiến triển của khoa học kỹ thuật... Văn phạm, là quy luật trong ngôn từ, cũng không cố định mà có thể thay đổi theo hoàn cảnh.

Theo từ điển, ngôn hay ngữ, hay cả chữ ghép ngôn ngữ có nghĩa là nói năng. Bài này sẽ dùng chữ ngôn từ để bao gồm cả lời nói và chữ viết.

Ngôn (nói) có trước, tự (chữ) theo sau

Người Việt Nam có mặt trên địa bàn Hoa Nam và đồng bằng sông Hồng đã hàng ngàn năm. Có lẽ cũng như các dân tộc khác trên trái đất vào thời sơ khai, tổ tiên chúng ta chỉ có Ngôn mà chưa có Tự (chữ) hay Từ (lời). Ngôn ngữ thời đó chắc nghèo nàn và đơn giản vì cuộc sống đơn sơ. Nhiều dân tộc, vì nhu cầu giao tiếp, truyền thông, đã phát minh ra chữ viết. Trước hết, là các dấu hiệu, những nét chữ dựa trên hình ảnh mà người ta gọi là tượng hình, hay dựa trên âm thanh (tượng thanh). Rồi đi xa hơn, bằng cách hội ý dùng những chữ khác nhau ghép thành một chữ mới mang ý nghĩa phối hợp. (xin đừng nhầm lẫn chữ “hội ý” Việt Cộng dùng so với nghĩa là bàn bạc, thảo luận.)

Chúng tôi xin đơn cử vài ví dụ về tượng hình, tượng thanh và hội ý trong từ ngữ của Trung Hoa, cũng là chữ viết có sớm thứ nhì của loài người (1200 BC) sau người Ai Cập (3100 BC):

Tượng hình: Chữ Sơn 山 (núi) người Tàu dùng hình dạng ba trái núi liền nhau. Chữ Điền 田 giống như một thửa ruộng. Chữ Nhật 日, Nguyệt 月 dựa theo hình dạng mặt trời, mặt trăng.

Tượng thanh: Chữ Nữ 女 (đàn bà) và dùng âm thanh của chữ Mã 馬 (ngựa) ghép thành chữ Ma 媽 là mẹ, mẹ.

Hội ý: Ghép các chữ tạo thành chữ khác và mang ý nghĩa của những chữ được ghép. Ví dụ: Thị 市 (chợ) ghép với chữ Môn 門 (cửa) thành chữ Náo 鬧 (ồn ào). Ý rằng nơi chỗ chợ búa thì ồn ào. Thị tại môn tiền náo.

Nguyệt 月 (trăng) ghép chữ Môn 門 (cửa) thành chữ Nhàn 閒 (thảnh thơi, nhàn hạ). Mang ý nghĩa mảnh trăng treo nơi cửa tượng trưng sự nhàn hạ. Nguyệt lai môn hạ nhàn.

Minh 鳴 là tiếng chim kêu, ghép bằng hai Khẩu 口 (miệng) và chữ Điểu 鳥 (chim). Minh 明 là sáng thì ghép bằng hai chữ Nhật và Nguyệt. Minh 冥 là tối thì có chữ Mịch 冫 là cái nắp che đây, nên tối tăm.

Ngôn từ càng ngày càng phong phú

Người Việt đã Việt hoá những từ ngữ các dân tộc khác trong quá trình giao tiếp. Trước hết, ông cha chúng ta đọc chữ của họ theo âm sắc Việt Nam. Hiện tượng này gọi là Việt hoá. Trong thời gian hàng ngàn năm bị đô hộ bởi Trung Hoa, người Việt thời đó chưa có nhiều từ ngữ, đã phải Việt hoá rất nhiều chữ Hán. Tức là đọc các chữ Hán theo âm Việt mà chúng ta gọi là chữ Hán Việt. Có thể nói chữ Hán Việt chiếm hết gần ¾ từ ngữ Việt của chúng ta.

Khi đường hàng hải phát triển, người từ các lục địa khác đến buôn bán, thăm viếng và đã đem vào nước ta những điều mới lạ, từ tư tưởng cho đến những phẩm vật mà cha ông ta chưa hề biết đến. Sự tiếp xúc với văn hoá Tây phương đã đem góp vào kho tàng Việt Ngữ nhiều chữ mới.

Ví dụ, dùng chữ Bích Kê để thay chữ Briquet của Pháp. Sau đó ở miền Bắc để ra chữ cái bật lửa, miền Trung thì gọi là cái máy lửa, miền Nam thì dùng chữ hộp quẹt máy (dù chữ hộp quẹt là nói về hộp diêm có động từ quẹt do động tác quẹt cây diêm vào bên hông cái hộp nhỏ để phát lửa). Chữ hộp quẹt thông dụng và được phân biệt bằng Hộp quẹt cây, hộp quẹt ga, hộp quẹt máy.

Những chữ Bơ, Phô Mai, Xúc Xích, Ô tô, đường Rây, nhà Ga, con Tem, trái Banh, là những chữ Tây đã Việt hoá từ chữ Buerre, Fromage, Saucisse, Auto, Rail, Gare, Timbre, Balle.

Chúng ta chấp nhận các từ ngữ Hán Việt vì chúng gọn gàng và dễ nghe hơn chữ đã dịch sang tiếng Việt thuần túy. Ví dụ: Quốc Trưởng (國長) là người đứng đầu một nước. Không thể có chữ Việt nào gọn hơn.

Nhất là trong lãnh vực chính trị, quân sự, kinh tế khó kiếm ra những chữ Việt thuần túy. Người ta nói hay viết “ông Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng”, thay vì nói/viết “ông Cầm Đầu Bộ Giữ Gìn Đất Nước!” Người ta nói/viết: Quốc Vương và Hoàng Hậu thay vì Ông Vua Nước và Vợ Vua.

Ai thay được những chữ Tổng Tư Lệnh, Tổng Tham Muu Trưởng bằng chữ Việt thuần túy mà vừa ngắn vừa đủ ý, chúng tôi xin cúi đầu bái phục.

Nhưng cũng có rất nhiều từ ngữ Hán Việt có thể dùng từ ngữ Việt cũng gọn và rõ ràng. Ví dụ: Phi cơ, Tiềm thủy đình, Toà Bạch Cung... Tại sao không dùng chữ Việt: Máy bay, tàu ngầm, toà Nhà trắng...? Chúng ta thường dị ứng với những chữ Tàu sân bay, Lính thủy đánh bộ, Nhà trắng..., vì các chữ đó nghe lạ tai, nôm na, và nhất là do đối phương chúng ta sử dụng. Lây trường hợp trong các quân binh chủng của quân đội, gần như hầu hết là chữ Hán Việt: Quân Cụ, Quân Nhu, Bộ Binh, Biệt Động Quân, Không Quân, Hải

Quân, Địa Phương Quân... lại lọt vào chữ Lính Nhảy Dù là chữ Việt thuần túy. Tại sao chấp nhận chữ Lính Nhảy Dù, mà phản đối chữ Lính Thủy Đánh Bộ? Có phải đó là do tâm lý, thành kiến và thói quen không?

Người viết cũng thắc mắc, tại sao có thể dùng chữ Trưởng Ty, Trưởng Phòng, Trưởng Ban; mà không dùng chữ Trưởng Bộ, Trưởng Tiểu Đoàn... Chẳng qua là quen dùng thôi. Chẳng có quy luật nào ràng buộc cả...

Ngôn từ mới do sự phát triển kinh tế, chính trị, khoa học kỹ thuật.

Cũng thế, văn minh nhân loại tiến bộ, phát minh ra nhiều cái mới mà chúng ta chưa có một Viện Hàn Lâm Ngôn Ngữ hay ít nhất một tập thể ưu tú có kiến thức và thẩm quyền nào ngồi lại để dịch ra chữ Việt. Mà có dịch ra được thì cũng rắc rối lắm vì khó mà nói đủ ý nghĩa trong một vài từ ngữ. Hàn Lâm Viện của Pháp hàng trăm năm nay vẫn ngồi cãi nhau chí choé về chữ nghĩa đấy.

Cái máy Computer, ngày nay chúng ta chấp nhận chữ Máy Điện Toán. Nhưng còn Hardware, Software, Input, Output, Download, Upload, Save, Scan, Malware, Spyware, Keyword... Chúng tôi đã thấy vài nơi dùng chữ “Từ Khoá” để dịch chữ Keyword. Nghe chướng tai vô cùng.

Vậy thì có hai giải pháp

(1) **Việt hoá nó** như chúng ta từng Việt hoá chữ Cà phê, Xúc xích, nhà Ga...

(2) **Đặt cho những chữ đó những chữ Việt tương đối đủ nghĩa và dùng riết thì sẽ quen thuộc.** Dĩ nhiên ban đầu sẽ có nhiều chống đối. Nhưng quy luật ngôn ngữ là thế, chúng ta phải có sự cảm thông, độ lượng để chấp nhận thôi. Nên nhớ rằng ngày xưa tiếng/chữ Việt thuần túy cũng từng bị các nhà hủ Nho kết án “nôm na là cha mách quẻ”. Sự chống đối của họ cũng kéo dài cả hàng trăm năm cho đến mãi khi gần hết triều Nguyễn với sự kết thúc các kỳ thi Hương, Hội...

Tại sao không dùng chữ của Việt Cộng?

Không có chữ Việt Cộng mà chỉ có việc Việt Cộng dùng sai. Chúng tôi đã có viết một bài khẳng định rằng tất cả từ ngữ Việt đang được sử dụng hiện nay ở quốc nội hay hải ngoại đều là ngôn từ chung của dân tộc Việt. Việt Cộng chẳng đẻ ra chữ nào mới. Vấn đề là họ thay đổi, gán ghép, hoán chuyển và dùng sai cách nên trở thành lỗi bịch, sai nghĩa. Ngoài ra còn nhiều từ ngữ rất chính xác mà chúng ta né tránh, dị ứng vì lý do chính trị, để cho phía Việt Cộng độc quyền sử dụng. Ví dụ: Giải phóng (Liberation), đường Cao tốc (highspeed), Kỹ thuật số (digital), Nhu liệu (software).

Trong phần tiếp theo đây, chúng tôi dùng chữ nghiêng có gạch dưới cho những câu của Việt Cộng sử dụng (sai), và chữ nghiêng không gạch cho những câu mà chúng ta sử dụng (đúng). Chúng tôi chỉ nêu tượng trưng một số chữ. Quý vị muốn biết thêm, xin xem bản liệt kê trong trang web www.michaelpdo.com (tuy chưa đầy đủ)

Những thí dụ về việc sửa chữ:

1. Phía Việt Cộng thường bỏ bớt chữ trong một từ ngữ kép

Căng. “Tình hình căng lắm” thay vì “tình hình căng thẳng lắm”;

Quyết. “Cấp trên đã quyết” thay vì “cấp trên đã quyết định”;

Quản. “Việc này để bên Bộ Nội vụ quản” thay vì “Việc này để bộ Nội Vụ quản lý”;

Bèo. “Món này bèo lắm” thay vì “Món này rẻ như bèo”;

Điều (điều động). “Mỹ điều tàu ra Thái Bình Dương” thay vì “Mỹ điều động tàu ra Thái Bình Dương”;

Bang thay vì Tiểu Bang.

2. Nhiều khi họ ghép hai chữ thành chữ mới mà không thấy trong các từ điển Việt lẫn Hán

Hoành Tráng để nói về bất cứ cảnh quan có quy mô to lớn, rộng rãi. Trong khi đó, có rất nhiều từ khác nhau để nói về từng trường hợp khác nhau: Lâu đài nguy nga, núi non hùng vĩ, cảnh diển binh hùng tráng, căn phòng tráng lệ, công trình quy mô, khu vườn mỹ lệ, cảnh sắc huy hoàng....

Chỉnh Chu (nghiêm chỉnh và chu đáo). Thật khó chịu khi nghe nói “Ông bà tiếp đãi chỉnh chu” thay vì “Ông bà tiếp đãi chu đáo”

Lễ Tân (Lễ: nghi lễ, phép tắc; Tân: khách). Nếu có đặt thành chữ mới, thì chỉ dùng trong trường hợp trang trọng như “Ban Lễ Tân của bộ Nội Vụ...” nhưng không thể “cô lễ tân trong khách sạn”, mà nên nói “cô tiếp tân của khách sạn”

Tuần tra (tuần tiểu và kiểm soát): “Cho tàu tuần tra ven biển” thay vì “Cho tàu tuần tiểu ven biển”

Chất lượng (vừa phẩm chất vừa số lượng). “Hàng này chất lượng cao” thay vì “hàng này phẩm chất tốt”

Tinh tươm: thay cho chữ tinh xảo, tươm tất. Vụ việc: Đã Vụ thì không cần Việc, và hai chữ này dùng trong trường hợp khác nhau: Một vụ án, một việc làm tốt. Vụ giết người khác nghĩa việc giết người.

Cặp đôi (vừa cặp vừa đôi!) Việt Cộng nói “một cặp đôi nam nữ xứng hợp”, thay vì “một đôi nam nữ xứng hợp”

Cặp và đôi là hai chữ riêng biệt để nói về số lượng. Tuy cùng có nghĩa là hai, nhưng cách dùng thì lại khác.

Người ta dùng chữ “đôi” khi nói về hai người, hai vật mà có sự gắn bó, không thể tách rời ra. Đôi vợ chồng, đôi tình nhân, đôi bạn, đôi đũa, đôi giày... Những thứ này gắn bó, bổ túc cho nhau để trở thành một “mình với ta tuy hai mà một; ta với mình tuy một mà hai.” Đôi bạn, đôi vợ chồng mất đi một thì đời sẽ là vô nghĩa. Một chiếc đũa, một chiếc giày thì trở thành vô dụng.

Hãy nhớ lại tựa đề cuốn tiểu thuyết "Đôi Bạn" của Nhất Linh, và câu "Miếng trầu cau nên đôi vợ chồng, đôi vợ chồng nghèo" trong bản nhạc "Tình Nghèo" của Phạm Duy.

Chữ cặp dùng một cách chung cho những gì có hai cái mà không nhất thiết cần kết hợp. Ví dụ: cặp vịt, cặp bánh chưng... Ghép chung hai con vịt, hai cái bánh hay tách ra từng con vịt, một cái bánh cũng chỉ thay đổi số lượng mà không thay đổi tính cách. Vì thế, nên lựa chọn hoặc dùng chữ đôi, hoặc chữ cặp cho những điều mình muốn nói. Không thể tham lam dùng cả hai chữ “cặp đôi” vì như thế, nó có nghĩa là 4 thay vì muốn nói tới hai vật. Và nhất là nghe hai chữ “cặp đôi” nó kỳ quặc, chướng tai vô cùng.

Có khi họ ghép một chữ Hán vào với chữ Việt thuần túy tuy cả hai chữ cùng một nghĩa như Bến cảng, In ấn...

Những thí dụ về việc dùng sai:

1. Danh từ dùng như động từ hay tính từ.

Ấn tượng. Ấn tượng là danh từ (impression). Việt Cộng dùng thay tính từ (impressive) khi nói “Ca sĩ X ăn mặc ấn tượng” mà lẽ ra “Cách ăn mặc của ca sĩ X gây ấn tượng tốt/xấu...). Hoặc như động từ (impress): “Tôi ấn tượng điều anh nói” thay vì “Lời anh nói cho tôi một ấn tượng tốt/xấu”

Tâm tư. (sự suy nghĩ nặng về cảm tình). Một anh cao cấp Việt Cộng nói với nhân viên: “Tôi tâm tư hoàn cảnh của anh” Lẽ ra phải nói: “tôi ưu tư về hoàn cảnh của anh.”

Khả năng. Việt Cộng dùng như động từ. “Trời khả năng mưa” thay vì “trời có thể mưa”

Trình độ (danh từ), Việt Cộng dùng như tính từ. “anh này trình độ nhỉ”, thay vì “Anh này có trình độ nhỉ”.

2. Dùng sai nghĩa

Vô tư (không suy nghĩ): “Cứ ăn uống vô tư!”, thay vì “Cứ ăn uống thoải mái”

Chuyên trị (dùng để trị một bệnh gì). Việt Cộng nói: “Anh họa sĩ này chuyên trị tranh màu” thay vì “Anh họa sĩ chuyên vẽ tranh màu”

Tiếp cận (kề cạnh, sát bên, next to), Việt Cộng dùng như đến gần (approach), tiếp xúc (contact). Họ nói: “Cô ta tiếp cận ông X” thay vì “Cô ta tiếp xúc ông X”. Một thí dụ đúng về chữ tiếp cận: “Nhà nàng tiếp cận nhà tôi”

Thể hiện (biểu lộ, express). Trong một bài báo, họ viết “Cái bánh chưng không lồ do bà X thể hiện” thay vì “Cái bánh chưng khổng lồ do bà X làm/thực hiện.”. Câu dùng chữ thể hiện đúng: “Cách ăn nói của anh thể hiện tư cách đứng đắn.”

Liệt sĩ (Người có khí tiết mạnh mẽ). Việt Cộng dùng chữ liệt sĩ để nói về những người chết trận (Nghĩa trang Liệt Sĩ), thay vì chữ Tử sĩ.

Tài khoản (chỉ dùng trong tài chánh). Việt Cộng nói “Tài khoản Face Book, tài khoản Yahoo”. Chữ Account theo nghĩa này chưa thấy chữ Việt tương đương. Tại sao không Việt hoá nó?

Thông tin (là một phạm trù, không thể dùng thay chữ tin tức). Thay ví nói “Anh cho tôi thông tin về việc này”, nên nói “Anh cho tôi tin tức về vụ này”

Tư liệu (trong Hán tự có 28 chữ Tư, trong đó ghép với chữ Văn thành Tư Văn là văn thư qua lại của các quan). Việt Cộng viết “Tư liệu chiến tranh” thay vì “Tài liệu chiến tranh”

Thống nhất (hợp lại, unify). Việt Cộng dùng chữ này có nghĩa là đồng ý (agree). Họ viết “Các bác sĩ thống nhất trong việc giải phẫu” thay vì “Các bác sĩ đồng ý việc giải phẫu”

Thu hoạch (harvest, thường dùng trong nông nghiệp là gặt, hái, lượm). Việt Cộng dùng cho bất cứ việc gì. Họ nói “Học sinh làm bài thu hoạch” thay vì “bài thi tổng kết, cuối khoá...”.

Chúng ta nghe có những bài viết bên VN, và ngay ở hải ngoại, họ dùng những chữ rất kỳ lạ.

Văn hoá: Việt Cộng ghép chữ văn hoá bừa bãi. Họ viết trong bài báo về du lịch “Tại Nhật không có văn hoá tip.”, “Văn hoá ẩm thực của người Phi.” Thay vì viết đơn giản “Nhật không có thói quen cho tiền ‘tip’”, hay “Văn đề ăn uống của người Phi”

Xử lý: “Rau được xử lý xong cho vào chảo luộc”, “Cầu thủ xử lý đường bóng”; thay vì “Rau được nhặt rửa xong cho vào chảo luộc” và “Cầu thủ chuyền một đường banh”

Ừn tắc (tắc nghẽn). “cuối ngày Chủ nhật, lưu thông ừn tắc”. Sao không nói “Cuối ngày Chủ nhật, việc lưu thông bị tắc nghẽn”

Trần và Sàn (Ceiling/Maximum, Threshold/Minimum). Việt Cộng nói “Giá trần của căn nhà...” thay vì “Giá cao nhất của căn nhà.”

Chùm: Chùm ảnh, Chùm thơ. Sao không nói dễ nghe “loạt ảnh, loạt thơ...”

Tốp ca: “Ban tốp ca nữ” thay vì “Ban hợp ca nữ”

Cá thể (muốn nói một đơn vị). Việt Cộng viết “Cảnh sát bắt được hai cá thể vi phạm” Thay vì “Cảnh sát bắt được hai người vi phạm”.

Tác nghiệp (ý muốn nói làm việc chuyên môn) Có nhiều bài viết “Các phóng viên đến tác nghiệp” “Cảnh sát đến nơi tác nghiệp” Thay vì dùng chữ “lấy tin” hay “làm việc/điều tra”

Giao lưu. “Hai chị em giao lưu suốt buổi tối” thay vì “Hai chị em trò chuyện suốt buổi tối”

Phản hồi. Việt Cộng viết trong bài báo “Không thấy phía Mỹ phản hồi” thay vì “Không thấy phía Mỹ phản ứng / trả lời”

Khủng (ý nói khổng lồ). “Cái xe khủng này, giá khủng” thay vì “cái xe lớn, giá cao”

Những chữ không thấy trong các từ điển Việt Nam lẫn Hán Việt

Tình huống (ý Việt Cộng muốn nói thay chữ tình trạng), Bức xúc (chỉ có chữ Bức xúc), Động thái (ý muốn nói đến hành động), Giao lưu (ý muốn nói đến trao đổi), Hồ hỏi, Hiệp đồng (tự điển có chữ Hợp Đồng có nghĩa giao kèo), Lễ Tân (ý muốn nói tiếp khách)...
Còn nhiều lắm!

Việt Cộng lại ưa đảo thứ tự các chữ kép, nghe chướng vô cùng: Bảo đảm, Đơn giản, họ đảo thành Đảm bảo, Giản đơn... Rồi lại có tình trạng đổi chữ “i” thành chữ “y” như bác sĩ, nghệ sĩ, liệt sĩ... thành bác sỹ, nghệ sỹ, liệt sỹ... hay ngược lại như vô lý thành vô lí, chia ly thành chia li.

Nói qua về cách dùng trạng từ

Cách dùng trạng từ. Trong khi tĩnh từ bổ nghĩa cho danh từ, thì trạng từ bổ nghĩa cho động từ hay đôi khi cho tĩnh từ.

Ví dụ: Anh ta nói tiếng anh một cách thành thục; Chị ta cư xử khôn khéo.

Như thế vị trí của trạng từ là theo sát động từ, trước hay theo sau.

Ví dụ: Cô Ba nhanh nhẩu trả lời. Cô Ba trả lời một cách nhanh nhẩu.

Chỉ có khi cần nhấn mạnh, người ta mới đặt trạng từ ra trước, nhưng phải cách mệnh đề bằng một dấu phẩy.

Ví dụ: Đột nhiên, anh ta ngã xuống.

Chúng ta thấy bây giờ người bên Việt Nam viết báo, hầu hết cho trạng từ ra đầu câu.

Ví dụ: Choáng công thức pha chế sữa đậu nành “bản” của Việt nam. Kinh hoàng đưa cháu chém bà ngoại vì không xin được tiền.

Câu trước chữ choáng viết ngắn của choáng váng, nghe đã chướng tai, rồi lại đặt nó ở đầu câu, nghe càng khó chịu.

Người Việt tuyệt đối không áp dụng cách kỳ cục này.

Có nhiều tên người, tên các quốc gia; nên giữ nguyên chữ của nước họ, hay đọc theo âm Việt Nam, hay dịch sang tiếng Việt?

Tên người, tên quốc gia là các danh từ riêng. Chắc chắn không ai dịch danh từ riêng ra tiếng nước mình mà có thể đọc theo âm sắc nước mình, nhất là giới bình dân. Nhưng khi

đọc như thế, nghe vừa kỳ cục vừa bất lợi khi một người cần tra cứu, tìm hiểu thêm, sẽ không làm được vì không biết nguyên từ của các chữ đó để tìm trong tự điển hay trên google. Vì thế, theo ý tôi, tên các quốc gia, tên người (nói chung là danh từ riêng) nên để nguyên văn.

Tên các quốc gia, người Việt đọc theo chữ Hán. Người Tàu họ đọc nguyên từ theo phát âm Trung Hoa, rồi viết ra theo chữ Hán. Người Việt lần nữa đọc chữ Hán đó theo âm Việt.

Vì thế, nhiều danh từ khi đọc tiếng Việt càng xa với nguyên từ.

Vài thí dụ:

Roma: Người Tàu không phát âm được chữ 'R'. Họ đọc thành 'L'. Roma thành Lỗ Ma. Việt đọc thành La Mã

France: Tàu đọc là Phơ Lang Sa. Việt đọc theo chữ Hán thành Pháp Lang Sa, gọi tắt là Pháp

Espagne: Tàu đọc là Sì Pa Nhor, Việt thành Tây Ban Nha

America: Tàu đọc là A Mei Li Ca, Việt đọc thành Á Mỹ Lợi Á, gọi tắt là Mỹ

Washington: Tàu đọc Hwa-Shing-Ton, Việt đọc lại thành Hoa Thịnh Đốn.

Quý vị thấy, về mặt này, người Tàu họ Hán Hoá các danh từ riêng của Tây Phương. Đó là chuyện của họ, coi như tạm ổn vì nghe không khác mấy. Nhưng khi cha ông chúng ta lại thêm lần nữa, Việt hoá các chữ Tàu, thì càng xa lạ với nguyên từ. Vì thế, tôi thích để nguyên từ của Tây Phương.

Nhưng đó là ý kiến của tôi. Còn vị nào muốn giữ các chữ Việt thì tùy họ.

Việc Việt hoá những danh từ riêng Tây Phương cũng không nên. Vì khi đọc nghe chướng tai lẩm. Và nếu một người cần tra cứu thêm, thì phải dùng nguyên từ, chứ dùng danh từ đã Việt Hoá sẽ không tìm thấy trong sách vở ngoại quốc hay trên internet.

Ví dụ, khi cần nói với người Mỹ, nếu chúng ta đọc Ý Đại Lợi, Hoa Thịnh Đốn, Đặng Tiểu Bình, Lý Bằng; không ai biết cả. Nhưng nếu đọc Yi Ta Li, Hwa-Shing-Ton, Teng Xiào Ping, Li Ping chắc có người biết ngay.

Một điểm đáng nói, là tiếng Việt đọc theo đơn âm, tiếng các nước Tây phương theo đa âm. Hai cách phát âm cũng khác xa. Vì thế, với các danh từ riêng, thay vì đọc rời từng âm một (ví dụ: Ca-Li-For-Nia), nên tập đọc nhanh thành một chuỗi âm (California).

Vài thí dụ Việt Cộng Việt hoá các danh từ riêng và viết rời thành từng chữ đơn âm:

Christina: Khơ Ri Chi Na

Gorbachev: Go Rơ Ba Chốp

Tchenenko: Tờ-Réc-Nen-Cô, có khi là Chéc Nen Cô

Johnson: Giôn Xon

Donald Trump: họ Việt hoá là Đỗ Nam Trân???

Pennington: Phan Nhân Tôn???

Dunnaway: Đặng Nhã Huê?

Dù chúng tôi đã nhiều lần lên tiếng về tình trạng thoái hoá của tiếng Việt trong nước, và nhắc nhở những người quốc gia tại hải ngoại, nhất là các nhà văn, nhà báo phải cẩn thận khi chuyển tin, sao chép tin từ trong nước, hay là khi viết bài vở, phải dò kỹ, thật kỹ để không lọt những từ ngữ kỳ quái này vào. Hiện nay, các đài truyền hình, truyền thanh lớn như BBC, VOA, cả RFA cũng tuyển dụng những nhân viên sanh đẻ, lớn lên, hấp thụ văn hoá VNCS, nên trong các bài viết của họ, nhan nhản những chữ sai kiểu Việt Cộng. Vì đa số báo chí hải ngoại ít nhân viên, không nhiều thì giờ để chăm sóc, nên hiện tượng này cứ tiếp diễn dài dài. Nó vô tình đầu độc chúng ta, làm cho người đọc quen dần và không cảm thấy khó chịu. Tôi biết có nhiều nhà văn, nhà bình luận, thậm chí nhiều nhà hoạt động cộng đồng, đoàn thể, thỉnh thoảng vẫn dùng những chữ sai của Việt Cộng. Đó là do ý thức rất kém và lập trường chưa thật vững chắc.

Ở trong nước thì chúng tôi khó trách. Vì gần hết dân số 90 triệu họ nghe, đọc và nói quen rồi. Lâu dần, nó trở thành tiêu chuẩn mà chúng ta đành bất lực. Vấn đề đúng sai, hay dở thật ra chỉ là tương đối. Cái đúng, cái hay của người này; có thể là cái sai, cái dở của người kia! Khi đa số mọi người chấp nhận điều mà quá khứ coi là sai, thì trong hiện tại hay tương lai nó sẽ là điều đúng. Chuyện của dân trong nước, mình đành chịu thua!

Nhưng khi còn gần ba triệu người ở hải ngoại mà đại đa số hấp thụ văn hoá Việt Nam chính thống, chúng ta phải kiên quyết bảo lưu văn hoá của chúng ta. Chúng ta phải thắng trên mặt trận văn hoá.

Cẩn thận, tránh dùng chữ bừa bãi lố làng kiêu Việt Cộng

Trong sinh ngữ, luôn có sự thay đổi thêm bớt cho phù hợp sự phát triển và hoàn cảnh xã hội. Ví thế, không nên câu nệ quá mức là chữ của Việt Cộng hay chữ chúng ta quen thuộc ở miền Nam. Miễn sao các từ ngữ được dùng đúng nghĩa, hợp lý. Ngôn ngữ là của chung, xin không để cho đối phương độc quyền những chữ mà chúng ta có thể dùng được. Chúng ta có thói quen Việt hoá những chữ ngoại quốc mà không thể dịch sang Việt ngữ chính xác: cái bích kê, bơ, phổ mai, mô tô, vi la, tủ buyp phê, xe buýt... Ví thế, cũng có thể tạm dùng: Marketing, Share... trong khi chờ cách nào

Chữ VC	Nghĩa theo Từ điển VN	Cách dùng sai của VC	Nên viết
Ấn tượng	Danh từ, không thể dùng như động từ hay tính từ	Cô Lan mặc áo ấn tượng. Tôi ấn tượng ca sĩ X	Cách ấn mặc của cô tạo một ấn tượng tốt/xấu...
Bảo quản		Chiếc xe được bảo quản	Chiếc xe được bảo trì/gìn giữ
Bèo		Thứ này bèo lăm	Thứ này rẻ/xoàng lăm
Biểu đạt			Diễn đạt
Bồi dưỡng		Bồi dưỡng kiến thức	Trau dồi kiến thức
Bức xúc	Bức xúc = thúc dục	Tình hình làm tôi bức xúc	Tình hình làm tôi lo lắng, bứt rứt
Ca từ			Lời ca
Cả thể		Làm chết hai cả thể bò	Làm chết hai con bò
Cách li			Có lập, cách biệt
Cải tạo		Cải tạo bãi đá ngầm	Biến đổi bãi đá ngầm
Cần hộ		Mới mua cần hộ ở Huế	Mới mua cần nhà ở Huế
Cần vụ			
Càng		Tinh huống càng lăm	Tình hình càng thẳng
Cặp đôi		Một cặp đôi xứng đáng	Một cặp (một đôi) xứng đáng
Chất lượng	Vừa phẩm chất vừa về số lượng	Chiếc xe có chất lượng cao	Chiếc xe tốt
Chất giọng		Ca sĩ X có chất giọng cao	Ca sĩ X có giọng hát cao
Chế độ		Xe ô tô dùng chế độ sang số tay	Xe hơi có số tay (sang số bằng tay)
Chinh chu		Anh đón tiếp chinh chu quá	Anh đón tiếp chu đáo quá
Choáng		Choáng công thức pha chế sữa đậu nành "bản" của Việt nam	Cách pha chế sữa đậu nành "bản" của Việt nam làm chúng ta choáng váng
Chọc khe		Vận động viên X vừa thực hiện một cú chọc khe tuyệt đẹp	Cầu thủ X đá cú banh lòn qua đối thủ
Chông lán			Chông chéo

Chuẩn		Đào tạo theo chuẩn Hoa Kỳ	Đào tạo theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ
Chức năng	Vai trò, sự phân công	Báo cáo lên cơ quan chức năng	Báo cáo lên cơ quan có thẩm quyền
Chùm thơ/ảnh		Chùm thơ của thi sĩ Mộng Vàng	Những bài thơ của thi sĩ M. Vàng
Chuyển ngữ		Chuyển ngữ bài thơ	Dịch bài thơ
Chuyên trị	Dùng trong y khoa	Anh ta chuyên trị về "truyền hình"	Anh ta số trường về về truyền thần
Cơ bắp		Khỏe cơ bắp	Khỏe bắp thịt
Con chữ		Nhà văn bắt đầu từ những con chữ	Nhà văn bắt đầu từ những chữ
Cự li	Khoảng cách	Hai người giữ cự li	Hai người giữ không cách
Cực kỳ		Hát hay cực kỳ	Hát hay tuyệt
Đại gia	Nhà có danh tiếng, VC dùng để nói người giàu có	Đại gia chi tiền khủng	Nhà giàu xài tiền quá mức
Đăng ký	Biên chép vào	Đăng ký kỳ thi Trung học	Ghi danh kỳ thi Trung học
Đáp án		Tìm đáp án cho bài toán/ vấn đề	Tìm đáp số, giải pháp
Đề xuất		Chúng tôi đề xuất phương án	Chúng tôi đề nghị kế hoạch/ dự án
Điểm nhấn		Chiếc cà vạt là điểm nhấn trên người anh ta	Chiếc cà vạt là thứ nổi bật trên người anh ta
Điểm sàn		Điểm sàn để được thu dụng	Điểm tối thiểu để được tuyển dụng
Điều binh		Điều binh ngày lễ lớn	Đien binh ngày lễ lớn
Dự kiến			Dự định
Đảm xe			Tổng xe
Đề xuất			Đề nghị
Điều tàu		Mỹ thách thức lại bằng cách điều tàu	Mỹ thách thức lại bằng cách điều động tàu
Động não		Phải động não ra mà hiểu	Phải vắt óc ra mà hiểu (hay nặn óc)
Động thái	Không có trong tự điển VN	Chưa thấy động thái của họ	Chưa thấy hoạt động của họ
Đột biến		Giá vàng tăng đột biến	Giá vàng tăng đột ngột/bất ngờ
Đột xuất		Anh ta đột xuất bước tới	Anh ta bất ngờ bước tới
Đứng lớp		Thầy A đứng lớp 5	Thầy A dạy lớp 6
Giải phóng	Đem lại tự do	Giải phóng mặt bằng	Giải toả, dọn dẹp diện tích hay cái gì đó...
Giáo án		Có giáo soạn giáo án	Có giáo soạn bài giảng
Giao lưu	Không có trong tự điển VN	Chúng tôi giao lưu suốt đêm	Chúng tôi trò chuyện suốt đêm
Giật tit		Báo giật tit về Biển Đông	Báo loan tin về Biển Đông
Hậu cần		Phòng hậu cần	Phòng tiếp liệu

Hiện thị		Hiện thị trên màn hình	Xuất hiện trên màn hình
Hiệp đồng	Tự điển có chữ Hợp Đồng là giao kèo	Các binh đoàn chiến đấu hiệp đồng	Các binh đoàn phối hợp chiến đấu
Hồ hời	Không có trong tự điển VN	Tôi rất hồ hời	Tôi rất vui mừng
Hộ khẩu	Chữ này có trong tự điển, nghĩa là số nhà, số người	Số hộ khẩu (không sai, nhưng do VC dùng)	Số gia đình (VNCH dùng)
Hoành tráng	To lớn rộng rãi	Buổi lễ hoành tráng	Buổi thi có thể long trọng. Hoành tráng dùng cho những thứ cụ thể như công trình, kiến trúc...
Hỏi đáp			Phúc đáp, phản ứng (tùy trường hợp)
Hội ý	Hiểu ý	Các bác sĩ hội ý...	Các bác sĩ bàn bạc, thảo luận
Kênh		Kênh truyền hình CNN	Đài truyền hình CNN
Kênh ngoại giao	Dịch từ chữ Diplomatic Channel		Theo hệ thống ngoại giao
Khả năng		Trời khả năng mưa	Trời có thể mưa
Khẩn trương		Làm khẩn trương lên	Làm nhanh lên
Không chế số liệu		có nhớ không chế số liệu chi trả	có nhớ hạn chế việc chi tiêu
Khủng		Giá khủng, xe khủng	Giá đất khủng khiếp, xe lớn khủng khiếp
Kịch tính	Có tính chất trình diễn	Buổi nói chuyện đầy kịch tính	Buổi nói chuyện đầy sôi nổi
Lễ tân		Các cô trong ban lễ tân	Các cô trong ban tiếp tân
Lên lớp		Có giáo soạn giáo án trước khi lên lớp	Có giáo soạn bài giảng trước khi vào lớp (day),
Lên phương án		Họ lên phương án	Họ lập kế hoạch
Liệt sĩ	Người có khí tiết mạnh mẽ (không phải người chết trận)	Liệt sĩ trong chiến tranh chống Pháp	Tử sĩ trong chiến tranh chống Pháp
Lô Gích			Hợp lý
Nghệ danh		Có Lê thị A có nghệ danh Mĩ Mĩ	Có Lê thị A tức ca sĩ Mĩ Mĩ
Nghiêm túc		Trả lời nghiêm túc	Trả lời một cách đĩnh đạc (nghiêm trang, nghiêm chỉnh)
Ngưỡng	Threshold	Ở ngưỡng	Ở mức tối thiểu, thấp nhất
Nhất trí		Tôi xin nhất trí	Tôi xin đồng ý
Nội hàm			Bao hàm, hàm chứa
Nội y		Cô tài tử Anna dùng nội y hàng hiệu	Cô tài tử Anna dùng đồ lót loại hàng nổi tiếng
Ô tô con		Xe container để hai ô tô con	Xe container để hai xe du lịch.
Phản cảm		Cô gái ăn mặc phản cảm	Cô gái ăn mặc chường mắt khó coi
Phản hồi	Trả lại, trở về	Repsol đã không phản hồi câu hỏi của BBC	Repsol đã không trả lời câu hỏi của BBC
Phục vụ		Khách được phục vụ trà bánh	Khách được mời trà bánh
Phượt thủ			Khách du lịch
Quản	Rút ngắn chữ quản lý, quản trị	Việc này tôi sẽ quản	Việc này tôi sẽ lo
Quan chức	Xưa có chữ Quan Viên là người làm việc quan	Có mặt đầy đủ các quan chức Bộ Ngoại Giao	Có mặt đầy đủ các viên chức Bộ Ngoại Giao
Quy trình phê duyệt			Việc duyệt xét, phê chuẩn
Quyết		Trên đã quyết	Cấp trên đã quyết định
Sắt thủ		Bắt được tên sắt thủ	Bắt được tên sát nhân (giết người)
Sở hữu	Cái thuộc về mình (danh từ)	Tài tử Mĩ Mĩ sở hữu đôi mắt đẹp	Tài tử Mĩ Mĩ có đôi mắt đẹp
Sốc		Câu nói gây sốc	Câu nói gây bàng hoàng
Sự cố	Không có trong tự điển VN	Sự cố kỹ thuật	Trở ngại trực tiếp kỹ thuật
Tác nghiệp	Không có trong tự điển VN	Các ký giả đến tác nghiệp	Các ký giả đến săn tin
Tài khoản	Trương mục ngân hàng	Mở tài khoản yahoo	Chữ tài khoản chỉ dùng trong việc đính lưu đến tiền bạc. Chưa có chữ Việt nào dịch chữ account trong tin học cho chính xác.
Tâm đắc	Danh từ: Điều hiểu được ở trong tim	Tôi tâm đắc điều này	Tôi thích thú về điều này
Tâm tư	Điều cảm nhận ở trong tim	Tôi rất tâm tư về anh	Tôi rất lưu tâm về anh
Tập huấn	Không có trong tự điển VN	Cán bộ đi tập huấn	Cán bộ đi thực tập
Tham quan		Đi tham quan thành phố	Đi thăm thành phố
Thể hiện	Biểu lộ	Chiếc bánh chưng do bà Mai thể hiện	Chiếc bánh chưng do bà Mai làm (thực hiện)
Thị phần		Dịch chữ Market Share	Khó nghe qua! Nên tạm Việt hoá chữ Share
Thoảng	Viết tắt chữ thông thoáng	Vụ này thoáng hơn vụ kia	Vụ này dễ rõ... hơn vụ kia
Thông nhất	Hợp lại	đề thống nhất trong việc này	để đồng ý trong việc này
Thông tin	Đùng ra là Thông Tin	Theo thông tin của báo Thanh Niên	Theo tin tức của báo Thanh Niên

Thư giãn	Thư là thành thói	Ngồi thư giãn một chút	Ngồi thoải mái một chút
Thu hoạch	Gặt, hái, lượm	Bài thu hoạch cuối năm	Bài (thư) tổng kết cuối năm
Tiếp cận	Sát bên	Chúng tôi tiếp cận ông Đại sứ	Chúng tôi tiếp xúc với ông Đại sứ
Tình huống	Không có trong từ điển VN	Tình huống căng thẳng	Tình hình căng thẳng
Tổ chất		Đứa bé đó có tổ chất thông minh	Đứa bé đó thông minh
Tờ rơi			Truyền đơn
Tốp ca		Do ban tốp ca Ba con Vịt đẹt thể hiện	Do ban hợp ca Ba con Vịt đẹt trình bày
Trải nghiệm		Anh chưa trải nghiệm...	Anh chưa từng trải/kinh nghiệm
Trần		Giá trần	Giá cao nhất
Tranh thủ	Giành cho được	Tranh thủ thời gian để làm...	Tận dụng thời gian để làm...
Trình độ		Anh A hát trình độ nhì	Anh A hát hay nhì
Trọng thị		Tiếp đón trọng thị	Tiếp đón long trọng
Tư duy	Chỉ dùng trong triết học	Mình phải tư duy điều này	Mình phải suy nghĩ về điều này
Tư liệu		Dùng tư liệu của bộ Giáo Dục	Dùng tài liệu của bộ Giáo Dục
Từ khóa		Ý muốn dịch chữ Key Word	Tạm chấp nhận chữ Key Word
Tuần tra		Gửi tàu tuần tra bờ biển	Gửi tàu tuần tiễu bờ biển
Tương tác			Ảnh hưởng qua lại
Tuyển		Tuyển Ba Tây	Đội tuyển Ba Tây
Tuyến đường		Tuyến đường sắt	Đường xe lửa
Tuyên vận tài biển		Biển Đông có nhiều tuyên vận tài biển	Biển Đông có nhiều đường vận tải (trên biển)
Ùn tắc		Giao thông ùn tắc	Lưu thông bị tắc nghẽn
Văn hoá "típ"		Nhật không có văn hoá típ	Ở Nhật không có thói quen cho típ
Văn hoá ẩm thực		Văn hoá ẩm thực của người Tàu	Văn đề ăn uống của người Tàu
Vật tư		Phòng vật tư	Phòng vật liệu
Vô tư	Không lo nghĩ	Cứ ăn uống vô tư nhé!	Cứ ăn uống tự nhiên/tha hồ nhé!
Xử lý		Câu thủ A xử lý đường bóng rất tốt	Câu thủ A dẫn/chuyên/đưa banh rất hay
		Rau được xử lý...	Rau được rửa/soạn sẵn...

Michael Do (Do Van Phuc)

Chairman of the Board of Directorss.

The Vietnamese American Community of the USA

<https://vacusa.wordpress.com>

<http://tienggoicongdan.com>

<http://michaelpdo.com>

Vietnamese Communists must render FREEDOM, DEMOCRACY and HUMAN RIGHTS to the people before a political defeat would cost them their livelihood and even their lives.



Nguồn: Internet eMail by **Michael Do** chuyển

Đăng ngày Thứ Bảy, April 20, 2019

Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH